

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày: 14 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phan Công Điện

2/ Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **61/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **74/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST-QĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022** đối với bị cáo:

Nguyễn Út N, sinh năm 1988 tại Phụng Hiệp, Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp LH, xã H, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Tấn T (sống) và bà Bùi Thị T (sống); tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 13/9/2021 đến ngày 05/11/2021 cho bảo lãnh tại ngoại cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Thanh T, sinh năm 1977 (Có mặt).

Trú tại: Ấp Đ, xã ĐP, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

- Người làm chứng:

1/ Trương Văn K (Vắng mặt)

2/ Trương Văn N (Vắng mặt)

3/ Trần Bích P (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 23/02/2021, Nguyễn Út N đến nhà ông Trương Văn K cùng xóm dự đám giỗ (nhà Ngọc và nhà ông K giáp ranh), đến nơi Ngọc thấy bà Trần Thanh T (trước đây chung sống như vợ chồng với N), đang ngồi dự tiệc chung bàn với bà Trần Bích P và một số người nữ khác, N đi đến bàn gặp bà Thúy để đòi tiền (trước đó N đưa tiền và vàng cho T mở vừa mua bán trái cây), T nói với N “có chuyện gì thì ra vừa nói chuyện”, N đi qua bàn kế bên ngồi uống rượu cùng với ông Trương Văn K, ông Trương Văn N (anh ông K), ông Trương Văn L (em ông K) và một số người khác, nhận được một lúc thì N đi ra ngoài vệ sinh, một số người trong đám giỗ ra về, còn lại người trong gia đình, anh em của ông K, bà P và bà T ngồi uống trà, trong lúc đi vệ sinh thì N nghe bà T nói xấu mẹ và gia đình của N, nên N đi vào chỗ bà T đang ngồi và hỏi “mày nói xấu tao cái gì?”, “mày thiếu nợ tao sao không trả”, “mày bỏ tiền ra cất nhà cho tao hồi nào” thì giữa bà T và N cự cãi nhau, N lấy cái ly nhựa đựng nước chọi xuống bàn nhưng không biết có trúng T không, N tiếp tục lấy cái ghế Inox tròn đánh bà T dùng tay đỡ, ông Trương Văn L và mọi người can ngăn đẩy N từ hành lang xuống sân nhà, N tiếp tục lượm 01 cục gạch ống loại 8 x 18cm bị bể theo chiều dài, có một cạnh dính bê tông chọi trúng vào vùng mặt của bà T gây thương tích ở vùng môi phải và răng, được mọi người can ngăn nên N bỏ về nhà, bà T bị thương được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa thành phố Ngã Bảy điều trị.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Út N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 15/3/2021, bà Trần Thanh T làm đơn yêu cầu giám định thương tích và đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 86/21/TgT ngày 25/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe của bà Trần Thanh T, như sau:

Thương tích:

- Vết thương môi trên phải, kích thước: 1,5 x 0,5cm đã lành, bờ mép nham nhở (Vết làm gãy mất răng 12; Chấn thương răng 11, 13, 14, 15, 21, 22, 23 và chấn thương vỡ xương ổ răng từ R15 - R23).

- Vết thương môi dưới phải, kích thước: 2,8 x 0,5cm, đã lành, bờ mép nham nhỡ (Vết làm gãy mất răng 41; Chấn thương răng 31, 32, 33, 42, 43 và chấn thương vỡ xương ổ răng từ R33 - R43).

- Vết biến đổi sắc tố da mặt sau 1/3 giữa cằm tay phải, kích thước: 04 x 03cm.

Kết luận:

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

- Đa vết thương phần mềm.

- Gãy mất răng 12, 41.

- Vỡ xương ổ chân răng hàm trên, hàm dưới.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ thương tích từng vết thương:

- Vết thương môi trên (mất răng 12; vỡ xương ổ răng) gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 08%.

- Vết thương môi dưới (mất răng 41, vỡ xương ổ răng) gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 08%.

- Vết biến đổi sắc tố da mặt sau 1/3 giữa cằm tay phải gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 01%.

- Các chấn thương khác đã phục hồi không để lại dấu vết. Theo TT số 22/2019/TT-BYT thì không có mục để xác định.

2.2. Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 16%.

2.3. Vật gây thương tích: Các vết thương trên do vật tày gây nên.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS-VPH ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố bị cáo Nguyễn Út N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Út N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Út N với mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Út N cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 40.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nên đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại. Khấu trừ số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cục gạch ống loại 8 x 18cm bị bể theo chiều dài, có một cạnh dính bê tông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo như nội dung của cáo trạng đã nêu. Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên tòa, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ cơ sở chứng minh được rằng: Vào khoảng 18 giờ, ngày 23/02/2021, bị cáo Nguyễn Út N đến nhà ông Trương Văn K cùng xóm dự đám giỗ. Tại đây giữa bị cáo và bị hại xảy ra mâu thuẫn và cự cãi nhau, **bị cáo lấy cái ly nhựa đựng nước chọi xuống bàn của bị hại T**, bị cáo tiếp tục lấy cái ghế Inox tròn đánh, thì T dùng tay đỡ, ông Trương Văn L và mọi người can ngăn đẩy bị cáo từ hành lang xuống sân nhà, bị cáo tiếp tục lượm 01 cục gạch ống loại 8 x 18cm bị bể theo chiều dài, có một cạnh dính bê tông chọi trúng vào vùng mặt của bị hại T gây thương tích ở vùng môi phải và răng.

Theo kết quả giám định thì tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại của bị hại Trần Thanh T là 16%. Bị cáo dùng cục gạch một cạnh dính bê tông là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Út N về tội

“Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì những mâu thuẫn nhỏ trong đời sống cá nhân giữa bị cáo và bị hại trước đây mà bị cáo bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện gây thương tích cho bị hại bằng hung khí nguy hiểm (cục gạch ống một cạnh có dính bê tông). Hành vi của bị cáo gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương cho nên cần có hình phạt tương xứng để cải tạo giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có cha ruột là ông Nguyễn Tấn T và bác ruột là Nguyễn Hùng X và các ông bà Huỳnh Thị H, Nguyễn Thị Th, Huỳnh Văn Nht, Nguyễn Văn Tr là người thân của bị cáo có công với cách mạng; Bị cáo đã nộp khắc phục được một phần hậu quả là 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường, bị cáo đã đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại, đồng thời bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải, có thiện chí bồi thường cho bị hại, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo. Cho nên, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương, giám sát giáo dục và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 40.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đồng thời, khấu trừ số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cục gạch ống loại 8 x 18cm bị bể theo chiều dài, có một cạnh dính bê tông.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 106, 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Út N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Út N 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Út N cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Út N có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Trần Thanh T tổng số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Bị cáo được khấu trừ số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002555 ngày 11 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo còn phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cục gạch ống loại 8 x 18cm bị bể theo chiều dài, có một cạnh dính bê tông.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- Công an huyện Phụng Hiệp;
- CQTHAHS huyện Phụng Hiệp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tuấn Khanh